ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 186 /KH-UBND	*Đồng Nai, ngày 27 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (Đề án 996); Quyết định số 82/QĐ-BKHCN ngày 16/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Quyết định số 3807/QĐ-BKHCN ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 510/QĐ-BKHCN ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành "Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp";

Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Kế hoạch tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai *(sau đây viết tắt là Kế hoạch)* cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của hoạt động đo lường và tổ chức triển khai nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Đề án 996 gắn với Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai

về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các sở, ngành, địa phương, các tổ chức cá nhân có liên quan; gắn hoạt động đo lường với yêu cầu nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố và triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Đề án 996 trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng dịch vụ kỹ thuật đo lường theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố.

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường của địa phương.

2. Yêu cầu

- Các nội dung của Kế hoạch phải bám sát Đề án 996; nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc thù ngành, lĩnh vực và quy mô doanh nghiệp trên địa bàn; ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp chủ lực của thành phố.

- Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và tiết kiệm; tăng cường phối hợp liên ngành, tránh chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, đề án khác đang triển khai.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn và tình hình phát triển trong từng giai đoạn.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; gắn hoạt động quản lý đo lường với chuyển đổi số và số hóa dữ liệu đo lường, qua đó hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới hoạt động đo lường, nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

2. Phối hợp với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia hỗ trợ chuyển giao chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại cho các tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đo để đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

3. Triển khai hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho khoảng 250 lượt đại biểu, học viên là cán bộ, nhân sự tham gia các

khóa đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức về đo lường.

4. Phối hợp với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường cho các phòng thí nghiệm được công nhận để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

6. Hỗ trợ, khuyến khích xã hội hóa hoạt động đo lường, phấn đấu có ít nhất 01 tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm mới được chỉ định và 05 lĩnh vực mới được công nhận mở rộng, góp phần nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ đo lường trên địa bàn thành phố.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện hệ thống pháp lý và cơ chế, chính sách về đo lường

a) Thực hiện rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đo lường; tham gia góp ý, kiến nghị sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hạ tầng đo lường, đảm bảo đồng bộ từ Trung ương đến địa phương.

b) Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ đo lường; áp dụng các cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu.

c) Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia khi bộ tiêu chí được ban hành để đánh giá các lĩnh vực đo nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường

a) Đầu tư trang thiết bị, phát triển hạ tầng đo lường của thành phố theo hướng đồng bộ, hiện đại; duy trì hệ thống chuẩn đo lường, đảm bảo độ chính xác và tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia của Việt Nam.

b) Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường ngành, lĩnh vực theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng các tiêu chí quốc gia; duy trì hệ thống chuẩn đo lường đảm bảo tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia.

c) Phát triển mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đến cấp xã đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

a) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, khảo sát theo quy định đối với hoạt động đo lường; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức,

cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về đo lường; nghiên cứu, triển khai thực hiện quy định về hoạt động kiểm tra đặc thù theo quy định của Luật Đo lường và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Đánh giá thực trạng trang thiết bị phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại các cơ quan, đơn vị. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và nhu cầu thực tiễn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, xác định mức độ cần thiết để đề xuất mua sắm, nâng cấp trang thiết bị, công cụ, phương tiện, thiết bị kiểm tra liên quan đến đo lường, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trong lĩnh vực y tế; quan trắc môi trường, khí tượng thủy văn,…

c) Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về đo lường cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước có liên quan tại các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, phường đại diện doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

d) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan đơn vị có liên quan, khảo sát, đánh giá thực trạng việc tuân thủ quy định pháp luật về đo lường trong hoạt động sử dụng phương tiện đo tại các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn; trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp, kiến nghị sửa đổi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động đo lường tại địa phương.

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa

a) Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng lực quản lý đo lường và chất lượng thông qua việc xây dựng, áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường, công tác quản lý đo lường tại đơn vị; triển khai các hệ thống quản lý chất lượng, công cụ quản lý tiên tiến, tiêu chuẩn quốc gia, gắn với hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo và chuẩn đo lường.

b) Tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng và hội thảo chuyên đề nhằm chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức theo quy định pháp luật hiện hành; đồng thời trao đổi, thảo luận, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động.

c) Tư vấn, hỗ trợ các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn thành phố (có nhu cầu) đánh giá thực trạng năng lực, định hướng đầu tư, nâng cấp; xây dựng mới hoặc mở rộng phạm vi lĩnh vực được công nhận, tiến tới đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận phù hợp theo TCVN ISO/IEC 17025; đồng thời giới thiệu, nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện hiệu quả xã hội hóa trong lĩnh vực đo lường.

d) Xây dựng và phát triển mạng lưới đo lường của thành phố bảo đảm về số lượng, chất lượng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; đồng thời triển khai các hoạt động hỗ trợ các tổ chức tham gia mạng lưới như đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhân lực

kỹ thuật đo lường, cung cấp thông tin chuyên môn, văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn kỹ thuật và tổ chức các chương trình so sánh liên phòng, đáp ứng yêu cầu đo lường chính xác của doanh nghiệp, bảo đảm công bằng trong thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường

a) Đa dạng hóa công tác tuyên truyền thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng cường truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử; lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong đo lường vào các hội nghị, tập huấn, đào tạo.

b) Đẩy mạnh tập huấn, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về đo lường đối với các tổ chức sản xuất, kinh doanh có liên quan. Ưu tiên tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong một số ngành, lĩnh vực theo Quyết định số 3807/QĐ- BKHCN ngày 18/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; các doanh nghiệp nhỏ và vừa; hợp tác xã, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng và sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố.

c) Lồng ghép việc tuyên truyền về đo lường trong quá trình triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt như: Hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng giai đoạn 2026 - 2030.

(Chi tiết nhiệm vụ trọng tâm tại phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác.

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch bao gồm: tăng cường phát triển hạ tầng đo lường; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa; đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường.

- Nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển hạ tầng đo lường quốc gia theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí: ngân sách nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch áp dụng theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

- Làm đầu mối chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các Sở, ban, ngành tổ chức có liên quan và các địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hằng năm để triển khai các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này; hướng dẫn, kiểm tra và tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch của các đơn vị, địa phương để báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND thành phố hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Giao Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ, tùy tình hình cân đối ngân sách hàng năm, Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp nhu cầu kinh phí, tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ dự toán cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất UBND thành phố bố trí nguồn kinh phí đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan trong Kế hoạch này.

3. Các sở, ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan; bảo đảm các phương tiện đo phục vụ hoạt động công vụ của ngành được kiểm định, hiệu chuẩn và kiểm soát về đo lường theo quy định; tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý tham gia thực hiện Đề án. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ trong phạm vi quản lý về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức triển khai Kế hoạch trên địa bàn; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác tuyên truyền, tập huấn, khảo sát doanh nghiệp, quản lý nhà nước về đo lường tại địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì kiểm tra nhà nước về đo lường tại chợ, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh bán lẻ, bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

5. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp: Phối hợp các sở, ban, ngành thành phố để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, thành viên tham gia thực hiện nội dung của Kế hoạch; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp liên quan để tham gia thực hiện.

Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị được phân công nhiệm vụ nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ (*b/c*);
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố (*b/c*);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQ thành phố, các tổ chức CT-XH thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Lê Trường Sơn

Phụ lục

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Ghi chú
I	**CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN**				
	- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan của Đề án. - Tổ chức lồng ghép các hoạt động thông tin, tuyên truyền về nội dung của Đề án cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. - Đẩy mạnh công tác truyền thông về đo lường trên nền tảng số, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử đồng thời lồng ghép các nhiệm vụ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, chuyển đổi số vào hội nghị, tập huấn, đào tạo, dịp kỷ niệm Ngày Đo lường Việt Nam.	Sở KH&CN	Các Sở ngành, đơn vị truyền thông, đơn vị đào tạo và các đơn vị có liên quan	Đến 2030	
II	**TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ**				
1	**Hoàn thiện hệ thống pháp lý và cơ chế, chính sách về đo lường**				
	Rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đo lường; tham gia góp ý, kiến nghị sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hạ tầng đo lường.	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Hằng năm	
2	**Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường**				
2.1	Phối hợp với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia hỗ trợ chuyển giao chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại cho các tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đo để đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho các doanh nghiệp/đơn vị trên địa bàn thành phố.	Sở KH&CN	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; Các đơn vị, doanh nghiệp	Đến 2030	
2.2	Triển khai, bồi dưỡng kiến thức về đo lường cho 250 lượt đại biểu, học viên là cán bộ quản lý nhà nước thực hiện nhiệm vụ quản lý về đo lường và đại diện các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp trọng tâm cần đổi mới hoạt động đo lường, nhằm nâng cao nhận thức, năng lực thực thi pháp luật và hiệu quả triển khai hoạt động trong thực tiễn.		Đơn vị cung cấp dịch vụ đào tạo, các Sở ngành và đơn vị có liên quan		

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Ghi chú
2.3	Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường: - Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường cho công chức của các Sở, ban, ngành, UBND thành phố và UBND xã, phường. - Cử cán bộ tham gia hỗ trợ hoạt động đo lường của doanh nghiệp/đơn vị.	Sở KH&CN	Các sở, ngành; UBND cấp xã và các đơn vị liên quan	Đến 2030	
2.4	Phối hợp với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường cho các phòng thí nghiệm được công nhận để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.	Sở KH&CN	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn thành phố	Đến 2030	
3	**Tăng cường đầu tư cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng**				
3.1	- Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức dịch vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, mở rộng phạm vi, các lĩnh vực cung cấp dịch vụ của các tổ chức dịch vụ kỹ thuật của thành phố về đo lường. - Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và phát triển nguồn nhân lực của Trung tâm Khoa học và Công nghệ nhằm từng bước hiện đại hóa hệ thống trang thiết bị thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn theo hướng đồng bộ, tiên tiến, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Sở KH&CN	Trung tâm Khoa học và Công nghệ	Đến 2030	
3.2	Đánh giá thường xuyên công tác quản lý nhà nước về, đo lường để kịp thời bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp thực tiễn.	Sở KH&CN	Các Sở, ngành; UBND cấp xã	Hằng năm	
4	**Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa**				
4.1	Đẩy mạnh vai trò tiêu chuẩn đo lường chất lượng đồng hành cùng doanh nghiệp tại địa phương, triển khai đến ít nhất 1000 lượt doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan tiếp cận	Sở KH&CN	Các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử	Hằng năm	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường; các dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường		nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; doanh nghiệp và đơn vị có liên quan		
4.2	Phối hợp với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia khảo sát, đánh giá và lựa chọn các doanh nghiệp có nhu cầu triển khai áp dụng phương pháp đo, Chương trình đảm bảo đo lường.	Sở KH&CN	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; Đơn vị tư vấn đào tạo, doanh nghiệp và đơn vị có liên quan	Đến 2030	
4.3	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn, đo lường chất lượng đảm bảo an toàn của sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường.	Sở KH&CN	Các Sở, ngành, cơ quan liên quan	Hằng năm	
5	**Các nhiệm vụ khác**				
5.1	Tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch triển khai Quyết định Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố	UBND thành phố	Ủy ban TCĐLCL Quốc gia; các tổ chức, cá nhân có liên quan	2030	Sở KH&CN tham mưu
5.2	Báo cáo định kỳ, đột xuất	Sở KH&CN	Các đơn vị có liên quan	Hằng năm	Sở KH&CN tham mưu
5.3	Sơ kết, tổng kết các giai đoạn thực hiện Kế hoạch	Sở KH&CN	Các Sở, ngành và đơn vị liên quan	Hằng năm	Sở KH&CN tổng hợp